

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 188/2024/HS-ST
Ngày 24-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh;
Ông Lê Bắc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 200/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 193/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Thị T, sinh ngày 18/8/1963 tại huyện T1, tỉnh Thanh Hóa. Nơi thường trú: Tổ X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Sơn La; nơi ở hiện tại: Bản B, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lê Trung N và bà Lục Thị N (đều đã chết); có chồng là Trần Văn T2 và 04 con (con lớn nhất sinh năm 1986, con nhỏ nhất sinh năm 1996); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 12/7/2024, Tổ công tác Phòng A1 Công an tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản B, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La phát hiện tại quầy bán hàng tạp hóa của Lê Thị T có dấu hiệu bán mặt hàng liên quan đến vật liệu nổ. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, lập biên bản làm việc và thu giữ vật chứng gồm: 10 hộp giấy catton hình chữ nhật vỏ màu xanh, đỏ bên trong mỗi hộp có chứa 01 vỉ giấy một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng, bên trong giữa hai mặt giấy có chứa 75 hạt hình cầu, nghi là hạt nổ.

Hồi 11 giờ 00 ngày 13/7/2024, Cơ quan A1 Công an tỉnh Sơn La tiến hành lập Biên bản mở niêm phong, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng xác định tổng số hạt hình cầu, nghi là hạt nổ thu giữ là 750 hạt, lấy 01 hộp bên trong có chứa 75 hạt hình cầu ký hiệu T1 làm mẫu trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 5185/KL-KTHS ngày 16/7/2024 của Phòng K Công an Thành phố Hà Nội kết luận: “75 (bảy mươi lăm) hạt hình cầu bên trong 01 (một) vỉ giấy một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng (ký hiệu T1) đều là hạt nổ. Hạt nổ thuộc phụ kiện trong nhóm vật liệu nổ. Hạt nổ có tác dụng phát lửa đốt cháy liều thuốc phóng trong các loại đạn tự chế, đều còn sử dụng được”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lê Thị T khai nhận hành vi đã thực hiện như sau:

Gia đình Lê Thị T kinh doanh buôn bán hàng tạp hóa tại bản B, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La. Trong quá trình bán hàng có nhiều người dân hỏi mua kíp nổ súng kíp (hạt nổ) để săn bắn chim. Nhận thấy có thể kiếm thêm tiền thu nhập cho gia đình từ việc bán kíp nổ súng kíp cho người dân nên vào khoảng tháng 10/2023, khi có một người đàn ông không quen biết đi xe máy đến cửa hàng tạp hóa hỏi T có mua kíp nổ súng kíp để bán không thì T đồng ý. Qua trao đổi, người đàn ông nói 01 hộp có 75 hạt nổ bán với giá 11.000 đồng, T đồng ý mua 10 hộp với giá 110.000 đồng. Sau khi trả tiền cho người đàn ông thì T vào nhà nấu cơm nên không biết người này đi về hướng nào. Số hạt nổ mua được T mang cất giấu vào tủ quần áo trong phòng ngủ. Đến ngày 12/7/2024 thì bị Tổ công tác Phòng A1 Công an tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng đến kiểm tra, phát hiện và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Về nguồn gốc 750 hạt nổ thu giữ trong vụ án: Lê Thị T khai nhận của một người đàn ông không quen biết mang đến cửa hàng tạp hóa của gia đình T bán cho T với giá 110.000 đồng.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 134/CT-VKS-P1 ngày 09/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Lê Thị T về tội Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm:*

Bị cáo Lê Thị T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và không khai báo gì thêm.

** Tranh luận tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Thị T phạm tội Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ.

Xử phạt bị cáo Lê Thị T từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Sơn La xử lý theo quy định: 09 hộp giấy hình chữ nhật chứa tổng cộng 675 hạt nổ, được niêm phong trong một chiếc phong bì thư do Cơ quan A1 Công an tỉnh Sơn La phát hành còn nguyên niêm phong.

- Về án phí: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Thị T không có ý kiến tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Ngày 12/7/2024, Tổ công tác Phòng A1 Công an tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực bản B, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La kiểm tra cửa hàng tạp hóa của gia đình Lê Thị T phát hiện Lê Thị T đang cất giữ trái phép 750 hạt nổ, thuộc nhóm vật liệu nổ theo quy định tại khoản 7 Điều 3 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017, mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản sự việc do Tổ công tác Phòng A1 Công an tỉnh Sơn La lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 12/7/2024 tại B, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La đối với Lê Thị T cùng vật chứng thu giữ gồm: 10 hộp giấy catton hình chữ nhật vỏ màu xanh, đỏ bên trong mỗi hộp có chứa 01 vỉ giấy một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng, bên trong giữa hai mặt giấy có chứa 75 hạt hình cầu, nghi là hạt nổ.

- Biên bản mở niêm phong, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng lập hồi 11 giờ 00 phút ngày 13/7/2024 tại Cơ quan A1 Công an tỉnh Sơn La xác định tổng số hạt hình cầu, nghi là hạt nổ thu giữ là 750 hạt.

- Kết luận giám định số 5185/KL-KTHS ngày 16/7/2024 của Phòng K Công an Thành phố Hà Nội kết luận: “75 (bảy mươi lăm) hạt hình cầu bên trong 01 (một) vỉ giấy một mặt màu đỏ, một mặt màu trắng (ký hiệu T1) đều là hạt nổ. Hạt nổ thuộc phụ kiện trong nhóm vật liệu nổ. Hạt nổ có tác dụng phát lửa đốt cháy liều thuốc phóng trong các loại đạn tự chế, đều còn sử dụng được”.

- Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Thị T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1976, trú tại: Bản B, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La, là người chứng kiến việc lập biên bản sự việc đối với Lê Thị T; phù hợp với số lượng vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Thị T đã phạm vào tội Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ với tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo

Bị cáo Lê Thị T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý, mua bán vật liệu nổ; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo Lê Thị T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ ông Lê Trung N được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng, Bằng khen của Ủy ban hành chính tỉnh Thanh Hóa; chị gái ruột Lê Thị T3 được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ giải phóng, Nhà nước công nhận người được hưởng chính sách như thương binh nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về mức hình phạt áp dụng

Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là phụ nữ, người cao tuổi, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định và có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mở lượng khoan hồng vận dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhưng cho hưởng án treo cũng bảo đảm biện pháp cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung

Ngoài hình phạt chính, bị cáo Lê Thị T còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 305 Bộ luật Hình sự nhưng xét thấy bị cáo là người cao tuổi và không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ

sung đối với bị cáo.

[7] Về các đối tượng có liên quan

Đối với người đàn ông theo Lê Thị T khai là người đã mang 10 hộp chứa 750 hạt nổ đến cửa hàng tạp hóa của gia đình bị cáo bán cho bị cáo vào khoảng tháng 10/2023: Kết quả điều tra xác định T không quen biết, không biết tên, địa chỉ nơi cư trú và không biết thông tin gì khác của người đàn ông này. Ngoài lời khai của T thì không còn nguồn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra xác định không có căn cứ để tiếp tục xác minh, điều tra là đúng quy định.

[8] Về vật chứng

Đối với 09 hộp giấy hình chữ nhật bên trong chứa tổng cộng 675 hạt nổ còn lại sau khi lấy mẫu giám định đang được niêm phong để bảo quản: Xét đây là vật liệu nổ nên cần tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Sơn La xử lý theo quy định.

[9] Về án phí

Bị cáo Lê Thị T là người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

1.1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị T phạm tội Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ.

1.2. Xử phạt bị cáo Lê Thị T 12 (*mười hai*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (*hai mươi bốn*) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (*ngày 24/9/2024*).

Giao bị cáo Lê Thị T cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện S, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

1.3. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a

khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 64, Điều 66 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017:

Tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Sơn La xử lý theo quy định: 09 (chín) hộp giấy hình chữ nhật chứa tổng cộng 675 (sáu trăm bảy mươi lăm) hạt nổ, được niêm phong trong một chiếc phong bì thư do Cơ quan A1 Công an tỉnh Sơn La phát hành còn nguyên niêm phong.

(Hiện trạng, đặc điểm vật chứng, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 06/9/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La)

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lê Thị T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/9/2024).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng PA 09 Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Sơn La;
- UBND xã C, huyện S, tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Hải